

BẢN TIN TUẦN 5

**“Kết quả quan trắc, dự báo chất lượng nước trong hệ thống công trình thủy lợi
Bắc Nam Hà, phục vụ lấy nước sản xuất nông nghiệp”**

(ngày lấy mẫu 03-04/02/2024)

**I. Kết quả giám sát chất lượng nước tuần từ ngày 31/01 đến ngày
06/02/2024**

1. Vị trí giám sát

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
1	Cống Như Trác	Sông Hồng	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Như Trác tưới cho khu vực Huyện Lý Nhân và phần Bắc huyện Bình Lục.
2	Cống Hữu Bị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Hữu Bị tưới cho khu vực Huyện Mỹ Lộc và phần Bắc huyện Bình Lục.
3	Cống Cốc Thành	Sông Đào	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Cốc Thành tưới cho khu vực Huyện Vụ Bản.
4	Cống sông Chanh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tiêu sông Chanh và tưới bổ sung cho khu vực Nam huyện Vụ Bản.
5	Cống Nhâm Tràng	Sông Đáy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Nhâm Tràng, tưới cho Huyện Thanh Liêm và phần phía Bắc huyện Ý Yên, bổ sung nước vào hệ thống cuối kênh Như Trác.
6	Cống Kinh Thanh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tưới cho Huyện Thanh Liêm
7	Cống Cỏ Đam		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Cỏ Đam, tưới cho Huyện Ý Yên
8	Cống Vĩnh Trị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tiêu kết hợp, tưới cho Huyện Ý Yên và Huyện Vụ Bản
9	Đầu kênh T3	Kênh T3	Kiểm tra chất lượng nước trên kênh T3 là kênh trực tiếp nhận nước thải dọc thành phố Nam Định, nhưng vẫn sử dụng để cấp cho tưới qua trạm bơm Cốc Thành
10	Đầu kênh C9	Sông Chanh	Kiểm tra chất lượng nước tưới tiêu kết hợp và nước thải từ KCN Bảo Minh, thành phố

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
			Nam Định với các ngành sản xuất: dệt, nhuộm, cơ khí, chế biến gỗ, đồ điện.
11	Cầu đường 10 với sông Sắt	Sông Sắt	Kiểm tra chất lượng nước sông Sắt, tưới tiêu kết hợp khu vực phía nam huyện Ý Yên
12	Đập An Bài (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống sông Sắt, tưới tiêu kết hợp cho Huyện Bình Lục.
13	Đầu kênh CG16		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới tiêu kết hợp và nhận nước thải từ KCN Hòa Hậu
14	Đập La Chợ		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống, tưới tiêu kết hợp cho Huyện Mỹ Lộc.
15	Đầu kênh S48	Kênh S48	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới, tiêu nông nghiệp và khu vực làng nghề mây tre đan huyện Ý Yên.
16	Đập Vùa (CG12)	Kênh Vùa	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho Huyện Lý Nhân.
17	Cầu Chủ (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải các huyện Bình Lục, Lý Nhân
18	Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	Kênh Kinh Thủy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tiêu Huyện Thanh Liêm. Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải của huyện Thanh Liêm
19	Đầu kênh C19 (kênh tiêu sông Chanh)	Kênh C19	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống sông Chanh, tưới tiêu kết hợp cho huyện Ý Yên.
20	Đầu kênh T6	Kênh T6	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho khu vực huyện Vụ Bản

BẢN ĐỒ GIÁM SÁT CLN HỆ THỐNG CTTL BẮC NAM HÀ NĂM 2024



2. Thông tin lúc giám sát
 3. Kết quả đo đạc
 4. Kết quả chỉ số chất lượng nước (WQI)
- II. Dự báo chất lượng nước tuần từ ngày 31/01/2024 đến ngày 06/02/2024**
1. Diễn biến thủy văn và lịch sản xuất trong tuần

Dự báo tại Hà Nam và Nam Định ngày 31/01 không mưa, các ngày còn lại trong tuần có mưa nhẹ.

Những ngày qua mực nước hạ lưu sông Hồng đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/30/01, mực nước tại trạm Hà Nội là 0,74m.

Mực nước hạ lưu sông Hồng tại Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Dự báo đến 7h/01/02 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 0,60m.

2. Dự báo tình hình chất lượng nước trong tuần

Vị trí	DO							B- QCVN 08- 2023
	Tuần dự báo							
	31/01	01/02	02/02	03/02	04/02	05/02	06/02	
Cổng Như Trác	7,849	7,848	7,848	7,848	7,848	7,848	7,848	≥ 5
Cổng Hữu Bị	6,466	6,475	6,487	6,500	6,513	6,526	6,539	≥ 5
Cổng Cốc Thành	6,863	6,863	6,863	6,863	6,863	6,863	6,863	≥ 5
Cổng sông Chanh	5,292	5,296	5,298	5,298	5,298	5,298	5,298	≥ 5
Cổng Nhâm Trảng	6,585	6,665	6,706	6,729	6,744	6,754	6,761	≥ 5
Cổng Kinh Thanh	5,714	5,704	5,723	5,767	5,725	5,786	5,746	≥ 5
Cổng Cỏ Đam	5,941	5,930	5,919	5,912	5,912	5,919	5,931	≥ 5
Cổng Vĩnh Trị	5,785	5,823	5,859	5,892	5,920	5,943	5,964	≥ 5
Đầu kênh T3	5,577	5,592	5,594	5,590	5,587	5,584	5,582	≥ 5
Đầu kênh C9	5,950	5,992	6,027	6,058	6,088	6,115	6,141	≥ 5
Cầu đường 10 với sông Sắt	6,106	6,120	6,118	6,115	6,114	6,117	6,122	≥ 5
Đập An Bài (sông Châu Giang)	5,205	5,228	5,249	5,268	5,287	5,305	5,322	≥ 5
Đầu kênh CG16	4,526	4,526	4,526	4,526	4,526	4,526	4,526	≥ 5
Đập La Chợ	6,189	6,212	6,236	6,258	6,278	6,297	6,314	≥ 5
Đầu kênh S48	4,271	4,271	4,271	4,271	4,271	4,271	4,271	≥ 5
Đập Vựa (CG12)	4,725	4,740	4,745	4,748	4,752	4,756	4,760	≥ 5
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	6,404	6,423	6,437	6,451	6,464	6,476	6,488	≥ 5
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	5,876	5,893	5,943	6,004	6,063	6,118	6,166	≥ 5
Đầu kênh C19 (kênh tiêu sông Chanh)	5,699	6,054	6,184	6,231	6,249	6,255	6,258	≥ 5
Đầu kênh T6	5,799	5,799	5,799	5,799	5,799	5,799	5,799	≥ 5

NO _x							
Vị trí	Tuần dự báo						
	31/01	01/02	02/02	03/02	04/02	05/02	06/02
Cổng Như Trác	0,188	0,188	0,188	0,188	0,188	0,188	0,188
Cổng Hữu Bị	0,447	0,440	0,428	0,413	0,397	0,381	0,365
Cổng Cốc Thành	0,560	0,560	0,560	0,560	0,560	0,560	0,560
Cổng sông Chanh	0,892	0,888	0,886	0,886	0,885	0,885	0,885
Cổng Nhâm Trảng	0,443	0,494	0,417	0,373	0,346	0,328	0,316
Cổng Kinh Thanh	0,426	0,457	0,431	0,555	0,553	0,544	0,536
Cổng Cỏ Đam	0,426	0,453	0,477	0,493	0,496	0,487	0,469
Cổng Vĩnh Trị	0,488	0,433	0,379	0,332	0,294	0,264	0,241
Đầu kênh T3	0,786	0,773	0,777	0,787	0,795	0,802	0,806
Đầu kênh C9	4,557	4,494	4,442	4,396	4,353	4,314	4,277
Cầu đường 10 với sông Sắt	0,211	0,210	0,233	0,257	0,276	0,288	0,295
Đập An Bài (sông Châu Giang)	1,075	1,041	1,013	0,987	0,963	0,939	0,917
Đầu kênh CG16	4,715	4,715	4,715	4,715	4,715	4,715	4,715
Đập La Chợ	1,087	1,066	1,041	1,015	0,991	0,968	0,947
Đầu kênh S48	3,761	3,761	3,761	3,761	3,761	3,761	3,761
Đập Vùa (CG12)	3,991	3,966	3,959	3,955	3,951	3,946	3,940
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	0,662	0,636	0,619	0,602	0,586	0,571	0,556
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	0,454	0,417	0,325	0,218	0,115	0,023	0,943
Đầu kênh C19 (kênh tiêu sông Chanh)	1,626	1,229	1,083	1,029	1,010	1,003	1,001
Đầu kênh T6	0,561	0,561	0,561	0,561	0,561	0,561	0,561

BOD ₅								B- QCVN 08- 2023
Vị trí	Tuần dự báo							
	31/01	01/02	02/02	03/02	04/02	05/02	06/02	
Cống Như Trác	6,455	6,452	6,453	6,453	6,453	6,454	6,454	≤ 6
Cống Hữu Bị	7,295	7,278	7,240	7,187	7,127	7,066	7,006	≤ 6
Cống Cốc Thành	17,501	17,501	17,501	17,501	17,501	17,501	17,501	≤ 6
Cống sông Chanh	20,736	20,726	20,722	20,720	20,720	20,719	20,719	≤ 6
Cống Nhâm Tràng	18,480	18,967	18,706	18,557	18,464	18,403	18,361	≤ 6
Cống Kinh Thanh	18,902	19,008	18,909	18,633	18,266	17,872	17,483	≤ 6
Cống Cỏ Đam	16,860	16,973	17,080	17,156	17,190	17,183	17,140	≤ 6
Cống Vĩnh Trị	16,488	16,516	16,515	16,509	16,507	16,513	16,526	≤ 6
Đầu kênh T3	18,370	18,371	18,382	18,398	18,411	18,421	18,426	≤ 6
Đầu kênh C9	25,760	25,530	25,343	25,175	25,021	25,879	25,747	≤ 6
Cầu đường 10 với sông Sắt	15,913	15,903	15,955	16,018	16,073	16,117	16,149	≤ 6
Đập An Bài (sông Châu Giang)	29,990	29,860	29,755	29,659	29,568	29,481	29,397	≤ 6
Đầu kênh CG16	39,731	39,731	39,731	39,731	39,731	39,731	39,731	≤ 6
Đập La Chợ	15,104	15,028	14,921	14,809	14,702	14,601	14,506	≤ 6
Đầu kênh S48	38,243	38,243	38,243	38,243	38,243	38,243	38,243	≤ 6
Đập Vùa (CG12)	35,452	35,325	35,293	35,278	35,264	35,247	35,228	≤ 6
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	28,277	28,184	28,120	28,058	27,996	27,936	27,879	≤ 6
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	27,027	26,925	26,633	26,282	25,943	25,640	25,377	≤ 6
Đầu kênh C19 (kênh tiêu sông Chanh)	30,560	30,610	30,260	30,132	30,085	30,069	30,063	≤ 6
Đầu kênh T6	27,506	27,506	27,506	27,506	27,506	27,506	27,506	≤ 6

NH ₄ ⁺							
Vị trí	Tuần dự báo						
	31/01	01/02	02/02	03/02	04/02	05/02	06/02
Cống Như Trác	0,231	0,231	0,231	0,231	0,231	0,231	0,231
Cống Hữu Bị	0,314	0,317	0,319	0,319	0,319	0,318	0,318
Cống Cốc Thành	0,490	0,490	0,490	0,490	0,490	0,490	0,490
Cống sông Chanh	0,422	0,422	0,422	0,422	0,422	0,422	0,422
Cống Nhâm Tràng	0,384	0,358	0,346	0,339	0,335	0,332	0,331
Cống Kinh Thanh	0,446	0,453	0,449	0,436	0,418	0,400	0,381
Cống Cổ Đam	0,668	0,678	0,687	0,695	0,701	0,705	0,708
Cống Vĩnh Trị	0,874	0,882	0,886	0,889	0,892	0,896	0,900
Đầu kênh T3	0,492	0,497	0,502	0,507	0,510	0,513	0,514
Đầu kênh C9	0,663	0,651	0,641	0,634	0,627	0,620	0,615
Cầu đường 10 với sông Sắt	0,838	0,841	0,850	0,861	0,872	0,882	0,891
Đập An Bài (sông Châu Giang)	0,536	0,531	0,528	0,525	0,522	0,519	0,516
Đầu kênh CG16	1,138	1,138	1,138	1,138	1,138	1,138	1,138
Đập La Chợ	0,530	0,532	0,532	0,530	0,528	0,526	0,524
Đầu kênh S48	1,382	1,382	1,382	1,382	1,382	1,382	1,382
Đập Vùa (CG12)	1,227	1,227	1,227	1,227	1,227	1,227	1,227
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	0,420	0,417	0,415	0,413	0,411	0,409	0,407
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	0,655	0,652	0,643	0,634	0,625	0,618	0,613
Đầu kênh C19 (kênh tiêu sông Chanh)	0,463	0,461	0,462	0,463	0,464	0,464	0,464
Đầu kênh T6	0,490	0,490	0,490	0,490	0,491	0,491	0,491

Kết quả dự báo DO trong tuần đều có giá trị thỏa mãn giới hạn B của QCVN 08-MT/2023/BTNMT trừ vị trí Đầu kênh CG 16, S48 và Đập Vùa.

Tất cả các vị trí có hàm lượng BOD₅ trong kỳ dự báo đều không đạt giới hạn B của QCVN 08-MT/2023/BTNMT.

III. Các đề xuất, kiến nghị

1. Nhận xét

Chất lượng nước hệ thống Bắc Nam Hà trong thời đoạn dự báo có hàm lượng ô nhiễm vượt giới hạn B của QCVN 08-MT/2023/BTNMT tại các vị trí tăng hơn so với tuần 4.

2. Đề xuất

Do kết thúc thời kỳ lấy nước sớm hơn dự kiến 02 ngày (Đợt 1 sẽ kết thúc lúc 24 giờ 00 ngày 28/01/2024) và mực nước tại trạm Hà Nội đang xuống thấp, đề nghị Công ty KTCTTL Bắc Nam Hà mở các cống Như Trác, Nhâm Tràng, An Bài, Mỹ Đô để trao đổi nước sông và trong hệ thống, tăng cường vận hành các trạm bơm để đưa nước vào hệ thống.

3. Dự báo chung

Với dự báo lượng mưa và mực nước hạ lưu hệ thống sông Hồng như dự báo ở trên thì hàm lượng các thông số như BOD₅, NH₄⁺, NO₃⁻ sẽ có xu hướng tăng. hàm lượng Oxy hòa tan trong nước sẽ có xu hướng giảm, mức độ ô nhiễm chất lượng nước trong HTCTTL Bắc Nam Hà sẽ tăng so với tuần trước. / *Handwritten mark*

Nơi nhận:

- Cục Thủy lợi;
- Cty TNHH MTV KTCTTL Bắc Nam Hà;
- Chi cục thủy lợi tỉnh Hà Nam;
- Chi cục thủy lợi tỉnh Nam Định;
- Lưu phòng TN&TVQLCLN,MT.

VIỆN QUY HOẠCH THỦY LỢI



PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Đào Ngọc Tuấn